SỐ THỨ 1591 NGÀY THỨ TƯ 5 JUILLET 1922 NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	HANOI [illegible]	Người đem đến nhà	Gửi sở giây thép	Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ, Đại-Pháp và các thuộc địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : I. E. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.
4e page: *Une seule insertion. . . .* 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Ai trông thấy đồng bào ở trong than lửa mà nỡ ngảnh mặt cho đành?

Cái hỏa-tai xẩy ra ở phố chợ Đuổi vừa rồi, có trong nội ba giờ đồng-hồ mà cháy mất 164 nóc nhà giữa lúc vô ý bất ngờ, trời đương đêm, người đương ngủ, gió cao ngọn lửa càng cao, hồ ao thì xa, máy nước thì khóa, vòi rồng cứu hỏa cũng vô hiệu, quan linh chữa cháy cũng vô công; cái cảnh-tượng thảm mục kinh tâm, như trong hai bức ảnh của bản-quán đương trường chụp được mà ấn hành trong số báo ngay hôm sau cái đêm phát việc hỏa-tai, thực đã miêu tả được một vài phần khổ-huống của đồng bào ta, khiến cho ai nấy còn có chút từ-tâm, trông thấy mà phải động lòng thương xót. Than ôi! thủy hỏa đạo tặc, xưa nay vẫn cho là những cái đại tai hại của loài người. Các độc-giả hẳn còn nhớ cái họa lụt ở Bắc-kỳ ta năm xưa, biết bao nhiêu người đương cày, đương cấy, đương ăn, đương làm, mà phút chốc đồng ruộng mông-mênh, trâu bò trôi nổi, cơm không có mà ăn, áo không có mà mặc, cửa nhà không có mà ở, công việc không có mà làm, cái nỗi khổ-thống đó, ai nói đến mà chẳng lấy làm rùng mình rợn tóc. Cái hỏa-tai kỳ này, tỉ với cái họa lụt như vừa kể trên kia, tuy khu-vực có rộng hẹp, số người bị tổn hại có nhiều ít khác nhau; nhưng thử nghĩ cái quang-cảnh sau khi ngọn lửa đã tắt, đống tro đã tàn, vợ nào chồng ấy, cha nào con ấy, anh nào em ấy, không ghế không giường, không mền, không chiếu, không gạo, không nước, không nồi không niêu, xúm nhau lại ở trước một đám đất ngổn ngang bừa-bãi những mảnh hoành cháy dở, đoạn cột thành than, cái mắt tre rui, cái cuống tàu cọ, viên đá kê tảng, viên gạch bó thềm, xung quanh còn xơ-xác năm ba gốc chuối, một vài khóm cây, chính tay mình đã vun giồng bón tưới, đã gần đến ngày kết quả khai hoa, mà nay cành tươi chen cành héo, lá xanh lẫn lá vàng, như rỏ một giọt lệ thương tâm, mà ngậm ngùi với người chủ cũ đã bị thất thổ vong gia, sắp từ giã mình mà đi lưu ly chỗ khác; người ta đến thế thì còn có cái nông nỗi nào chua xót bằng! Trong óc loài người ta có một cái tia điện giao cảm nhau, lúc vui cùng vui, thì lúc khổ cũng phải cùng khổ, bên cạnh vách có kẻ khóc than rên rỉ, không ai là gỗ đá mà ngồi yên được ở trong chỗ đàn ngọt hát hay. Cái họa lụt năm trước toàn kỳ ta đã khởi ra có cuộc nghĩa [illegible]ên, thì cái hỏa tai kỳ này, tưởng thành-phố ta cũng nên xướng lên có một cuộc cứu trợ.

Việc cứu trợ này quả là một việc nghĩa-vụ không thể từ chối được của người đồng loại đối với nhau. Người ta hơn cầm thú bởi cái gì? là bởi cái bụng biết yêu giấu nhau, biết thương xót nhau, có nguy hiểm thì hãn-vệ cho nhau, có hoạn nạn thì giúp đỡ cho nhau; người ta không ai có thể cô thân chích ảnh mà sống được ở đời, mình cứu trợ người ta lúc này, người ta lại cứu trợ mình lúc khác; sự cứu tai tuất nạn, chẳng những là để tỏ cái bụng từ bi bác ái của ta cho xứng đáng cái tư-cách làm một người trong trời đất, mà lại tức là cái nợ đồng lần ta phải trả cho kẻ đồng loại ta.

Quan Thống sứ cùng quan Đốc lý, ngay sáng hôm sau cái đêm có hỏa hoạn, đã thân hành đến tận nơi cái phố bị cháy, lập tức truyền cho thiên-hộ phố-trưởng chiêu tập những dân mắc nạn, dọn khu nhà trong trường Hội chợ cho được tạm có chỗ nương náu qua thì, lại đương xét cái số tổn hại ước chừng bao nhiêu, mà liệu cấp cho một món tiền chẩn tuất; các quan trên lưu ý đến dân ta như thế, thật đã là chu-chí cần-quyến, mà những đồng-bào ta bị nạn phen này, thật cũng đã nhờ được cái ơn thi-tế của người trên, mà giảm được một vài phần đau đớn, song, cái nghĩa-vụ dân thành phố ta đối với kẻ đồng loại ta, trong khi tai nạn phải cứu trợ nhau, không có thể suy-lụy cả cho người trên, mà ta cứ bằng chân như vại được: ta trông cái gương tốt của người trên ở với dân ta chu-chí cần-quyến như thế, ta càng phải nên hô hào cổ-vũ, gom góp nhau kẻ nhiều người ít, mà theo cái gương tốt của người trên đã làm tiêu-biểu cho ta

Dân ta vốn là một dân hiếu thiện lạc thí, xưa nay những việc làm phúc làm đức, như phát gạo phát cháo trong lúc cơ hoang, cấp thuốc cấp thang trong khi tật dịch, bắc cầu xây quán, tô tượng đúc chuông, sắm quan quách cho những kẻ bần cùng, bốc hài cốt cho những mồ vô chủ, các nhà từ-thiện thường không quản công tiền của, mà nô-nức nhau bỏ ra hàng trăm hàng chục để vê thành cái quả phúc mai sau; gặp những lúc đồng-bào nguy khốn như lúc này, chắc ai nấy cũng đều lấy làm sốt ruột đau lòng, muốn mau mau trù lấy một cái phương điều-tễ; cứu được ngót hai trăm nhà trong cơn gặp khúc, cái việc đó không phải là không có phúc đức tày đình.

Ai ơi! phải lòng lim dạ sắt, trông thấy đồng-bào ở trong than lửa mà ngoảnh mặt cho đành thì thôi; nếu còn có chút từ tâm, thì ta nên theo cái gương tốt của người trên, nhận định cái nghĩa vụ phải cứu trợ kẻ đồng loại ta, kíp nên tổ-chức một cái cuộc cứu giúp hỏa tai này, chắc dân thành-phố ta cũng lạc biểu đồng tình cả vậy.

TRUNG-BẮC

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy [illegible] tiện qui ông nào mua thì gửi tiền cho [illegible] không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho [illegible]

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 4 Juillet 1922

Nhật bản ở Vladivostok

Chánh phủ Nhật-bản sẽ để ở Vladivostok ít nhiều kỵ-binh để bảo-hộ những người ngoại-quốc.

Ông Parmentier tại Mỹ-châu

M Parmentier, là tổng trưởng phòng Tư-bản luân-chuyển tại bộ tài-chính đã xuống tàu *Savoire* đi New-York. Để hội-nghị với phái-bộ Hoa-kỳ cho việc thanh tính các trái khoản về việc chiến-tranh.

Hội Vạn-quốc

M. Branting là thủ-tướng nước Thụy-điển đã đến Paris dự hội-đồng do hội Vạn-quốc lập ra để kê-cứu về việc thanh giảm quân bị. Ngày thứ hai, hội-đồng ấy sẽ họp kỳ thứ nhất về khóa thứ ba. M. Viviani chủ tọa.

Chánh-phủ Xô viết

Các thợ thuyền về nhà máy điện Karkoff đương đình công để phản-đối việc chánh phủ Xô-viết kiện các nhà cách-mệnh về đảng Xã-hội. Các thợ thuyền các xưởng khác cũng theo cái phong-trào ấy. Có tin rằng ở Ukraine cũng có việc đình-công như thế.

Quốc-trái Đại Pháp : 3 %.57.85 4 %. 1918 62.15 — 5 %. 1915 1916 75.55. — 6 %. 1920 90.90. — 5 %. 1920 85.45

TIN TRUNG-HOA

Ngày 27 28 tháng Juin

Việc Bắc-kinh

Ngô-bội-Phu định đón Lê-nguyên-Hồng ra, chiêu tập quốc-hội cũ để mưu thống-nhất Nam-Bắc. Hiện nay Lê-nguyên-Hồng đã nhận chức Tổng-thống, giao cho Nhan-huệ-Khánh tổ-chức Nội-các. Nội-các mới tổ-chức như sau này: Nhan-huệ-Khánh làm Nội-các Tổng-lý kiêm bộ Ngoại giao; Ngô-bội-Phu lĩnh bộ Ngoại-giao; Tát-chấn-Băng lĩnh bộ Hải-quân; Đồng-Khang lĩnh bộ Tài-chính; Cao-tăng-Uất lĩnh bộ Giao-thông; Vương-sủng-Huệ lĩnh bộ Tư-pháp; Chu tự-Tề lĩnh bộ Nông-thương; Trương-thiệu-Tằng lĩnh bộ Tham mưu.

Tin Saigon

Ngày 4 Juillet 1922

Cho thuê nhà đắt quá

Tòa án Trừng-trị Saigon mới kết án M Sechassalame bốn tháng phạt giam và năm nghìn quan tiền phạt về tội cho thuê nhà đắt quá.

Cướp của giữa ban ngày

Giữa ban ngày bốn người đàn-bà đi chợ Lai-thiêu về, mà hai đứa kẻ cắp dám cả gan đánh một người cướp lấy một cái vòng vàng, rồi chạy trốn. Sau sở Cảnh-sát bắt được cả hai đứa

Cái nạn ô-tô

M. Bogaert đi ô-tô ở Huế vào Saigon, để đáp tàu *Azay de Rideau* về quý-quốc. Có ông Millet ở Tourane cũng đi với ông Xe đi đến chỗ qua Qui-nhơn độ ba mươi kilomètres thì phải sự rủi ro. Trong khi đi đường người đầu người vận máy ngủ gật không vững tay lái xe sắp đi thẳng vào một gốc cây thì những người ngồi trên xe trông thấy bèn kêu lên, bấy giờ người vận máy vội lái về tay trái, thì xe lại đâm phải một gốc cây khác mà bắng ra cách đó độ sáu thước, ti hỏng xe và banh sau bỏng cả. Những người ngồi trong xe bị đau nhiều chỗ. Hiện đã đem về Qui-nhơn buộc thuốc.

Tây hành lược ký [1]

(Tiếp theo)

Hai giờ chiều ngày 12 Mai, tàu ở Djibouti chạy 8 giờ tối đi ngang cù-lao Périm là chỗ nước Anh chiếm cứ ở chỗ đi vào Hồng-hải; đặt pháo-đài lên và có quân đóng trú ở đấy để giữ chỗ hiểm yếu.

Nhiều người nghe tên Hồng-hải tưởng là biển này nước đỏ, nhưng không phải thế, nước biển này không khác gì nước biển khác, nhưng sở-dĩ kêu là Hồng-hải, tưởng là vì hai bên bờ biển này, một là bên Á-thích-bá một bên là Phi-châu, đều là đất sa mạc cả, lại thêm mặt trời chiếu xuống thật nóng, sắc cát ánh lên mà thành ra một sắc hồng hồng; hay là vì giữa biển thường thấy nhiều chỗ có một thứ trứng cá sắc hồng hồng, nổi lên từng đám thật to, cho nên những người hàng-hải ngày xưa thấy thế mà kêu là Hồng-hải chăng? Cũng như Hắc-hải bên Tây-phương, nước không đen mà kêu là Hắc-hải, tưởng cũng nhân thấy sắc núi xung quanh biển mà đặt tên vậy.

Hồng-hải ngày thường khí-hậu thật nóng, mà mấy bữa chúng tôi đi lại mát mẻ luôn; có bữa sáng dậy hơi lạnh là vì có ngọn gió ở Địa-trung-hải thổi về.

Ba giờ chiều 16 Mai, tới cửa Tô-di-sĩ-hà (Suez), là sông của một công-ti đào thông Hồng-hải với Địa-trung-hải. Nguyên khi xưa Âu Á đi lại phải đi vòng ngoài Phi-châu mất một tháng, nay đi trong sông đào chỉ có 12 hoặc 15 giờ đồng hồ mà thôi. Tàu và hành khách mỗi lần đi qua đều phải nạp thuế cho công-ti này cả.

Người xướng ra việc đào sông này là ông Ferdinand de Lesseps kỹ-sư người Pháp.

Đoàng sông này dài phỏng độ 160 kilomètres, ở giữa đất sa-mạc, tứ phía mênh mông toàn là cát cả, nước ngọt thật hiếm, khí nóng như hun, trời ít mưa lắm, khi ông Lesseps xướng lên việc đào sông này, cũng nhiều người bác; mà các nhà tư bản hợp cổ lại cũng nhiều. Phu thợ làm đến ba vạn người, làm mười năm mới xong. Người Anh-cát-lợi thường vẫn có tuệ-nhỡn hơn người, mà khi làm việc này, không ai chịu bỏ tiền ra cả, vì họ chắc là việc không thành được.

Nhưng nay đã thành rồi, thì cổ-phần họ mua lại, lại nhiều hơn của người ta cho nên trong công-ti này họ chiếm được một cái địa-vị cũng lớn.

Tàu đậu lại 2 giờ rưỡi đồng-hồ, chờ hàng và để cho quan thầy thuốc xuống khám rồi mới cho vào sông đào vì sợ hành-khách mà có những bệnh truyền nhiễm như dịch hạch vân vân vào Âu châu. Hành khách có một người Tây đương đau, phải chở xuống nhà thương trên bến để y trị.

Đứng dưới tàu trông lên thành Tô di-sĩ (Suez) nhà cửa phố xá rất nhiều, nhà ba bốn từng cũng có, đàng sá xem chừng cũng rộng rãi, nhân dân cũng đông. Người Ai-cập và Arabes lên tàu bán thuốc lá, tranh, ảnh, kẹo làm bằng các thứ quả kêu bằng «Rahat-loucaoum», mơ v.v. họ ăn mặc cũng nhố nhăng không giống nhau người thời mặc tây, người thời mặc áo bản xứ, đầu đội mũ Fez bằng dạ đỏ, hình như cái thống, trên đỉnh bằng phẳng, giữa đỉnh có đính mấy cái tua bằng chỉ đen rủ xuống, theo cách Thổ-nhĩ-kỳ, (người Ấn-độ bên ta thỉnh thoảng cũng có người đội thứ mũ ấy) Người thời đầu vấn khăn bằng vải trắng. Áo họ may giống như áo chẽn của Tây mà dài đến gót. Mặt mũi giống người Tây, mà sắc da không trắng, không đen lắm.

Năm giờ rưỡi, tàu chạy đi vào Sông đào, bên sông có các nhà giây-thép, để thông tin cho tàu biết mà tránh nhau; trong sông bề rộng chừng sáu bảy mươi thước tây, nên thỉnh thoảng lại phải đào rộng ra một chỗ để chiếc này đi, thời chiếc khác tránh vào đó. Trên bờ có một đường xe lửa và đường bộ, đi từ Suez đến Port Saïd; khi bên Tây đánh nhau, Đức và Thổ-nhĩ-kỳ chực chiếm lấy sông này mãi để triệt đường Đồng-minh, không thông nhau được Pháp và Hồng mao có đăng dây sắt, đào hầm và đặt súng để phòng bị. Đến nay dấu cũ hãy còn. Xung quanh các công sở trên bờ cũng có giồng cây, mà cũng không được tươi tốt cho lắm. Hai bên bờ sông ghép đá cho khỏi cát sụt xuống, trong sông lại có nhiều thứ tàu máy để xúc cát lên.

Sáu giờ sáng 17 Mai, tới Port-Saïd (bót-xa-ích) Người thổ-trước xuống bán các thứ: như thuốc lá, kẹo (Rahat loucoum) san-hô, hổ-phách, hoa đá (éponge) các đồ tư trang mạ vàng hay bạc, lông chim lạc-đà, các thứ khăn bàn thêu dệt phong cảnh Ai cập thật khéo người thời làm nghề đồi bạc, người làm nghề coi tướng, trò quỉ thuật v. v

Người nào cũng nói được tiếng Pháp, mà phần nhiều khí phách kiêu căng, ăn nói xấc xược xiên sỏ lắm. Lại có một bọn người Ý đại-lợi xuống gẩy đàn cho hành khách nghe để xin tiền. Tàu đậu gần bờ, phải đi đò mới vào bờ được, chỗ này cũng như Suez, đều thuộc về Ai-cập.

Người Ai-cập phần nhiều theo đạo Hồi hồi. Những người đàn bà thì tế ra đường đều che kín mặt, chỉ trừ ra hai con mắt; tưởng cách này chẳng qua là một cách ghen khéo của đàn-ông bầy ra, cũng như cách đàn-bà bó chân ở Mãn-châu vậy. Ở đây nhiều người biết tiếng Anh, tiếng Ý và tiếng Pháp, những người buôn bán nhiều người nói tiếng Pháp khá lắm. Các hiệu lớn buôn bán cũng bắt chước cách Tây. Còn đường sá lâu đài thời cũng tương tự như Singapore và Colombo đã có nhiều nhà năm sáu từng

Đi lại dùng xe ngựa, xe hơi, không có xe kéo, người cực khổ và ăn mày cũng ít thấy

Đó là cảnh tượng ở Port-Saïd còn muốn xem những di-tích của nước văn-minh tối cổ là Ai-cập, thời phải đi xe lửa vào tận kinh-đô ở Caire mới thấy.

Hai giờ chiều tàu kéo neo chạy ra Địa-trung hải, ở cửa sông đấp 2 cái bờ dài, hai bên làm lối tàu vào Bàn bờ bên tả có dựng tượng ông de Lesseps giơ tay trỏ vào sông Đào hình như mời các tàu đi vào đường ấy. Trước mặt sông Đào còn có 3 chiếc tàu bị ngư-lôi Đức lúc trước bắn chìm xuống đây, nay còn thấy cột buồm lù lên trên mặt nước.

Ra Địa-trung-hải thời thấy khí hậu đã đổi khác, đã hơi lạnh rồi.

Quá Xích-hải ngẫu vịnh

Xích-hải tàu qua thấm-thoắt mau.
Điểm trang Tạo-hóa khéo cơ cầu.
Đỏ hoe mặt nước trôi lồng bóng.
Trọc lốc đầu non nắng giãi dầu.
Cây cỏ tiêu điều trông chẳng có.
Xóm làng tịch mạc thấy chi đâu.
Tình này cảnh ấy vẽ khôn xiết,
Trắng tối mấy chiều vịnh mấy câu.

Quá Suez ngẫu vịnh

Xích hải qua rồi bóng xế chênh.
Xuy-ê phong cảnh nở vô tình.
Phố cao nắng giãi cây vàng úa.
Kênh rộng tàu đi nước biếc xanh.
Lét-xép (1) muôn đời tên vẫn sống.
Nhĩ kỳ (2) mấy trận phách đà kinh
Sa trường đương lúc dành hơn thiệt.
Còn nghĩ chi là đục hiểu sinh.

(1) Tên ông Lesseps trù nghĩ đào kênh Suez.
(2) Lúc Âu chiến Thổ-nhĩ-kỳ tham Đồng-minh ở đây hiện nay dấu-tích bào-lũy và tuổi-sắt còn lại đọc kinh cũng nhiều.

[1] Xem số báo ngày 24 Juin.

Quá Địa-trung hải ngẫu vịnh

Giữa đất ai đào hóa bể đông?
Địa-trung tên đặt của trời chung.
Ý Ai quanh bãi chồn chân chạy;
Pháp, Thổ ven bờ mỏi mắt trông.
Trải mấy tang thương cơn sóng vỗ;
Xiết bao phong nguyệt lúc trời trong
Hỏi ai thấu được lòng du tử,
Biết có tình gì với núi sông?

Phái-bộ Trung-kỳ lai-cảo

Hoàng-thượng tại Đại-pháp

(Lược dịch lời điện-báo chữ Tây)

Ngày 3 Juillet 1922.

Hoàng-thượng đã ngự thăm cung-điện Blois.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Ta nên chú-ý đến nông nghệ

Từ khi ta được nhà-nước Bảo-hộ mở mang khai-thác, dìu dắt ta lên con đường văn-minh thì trình-độ dân ta đã thấy dần dần tăng tiến cả.

Nào nhân-tài về văn-học giới cũng đã xuất-hiện nhiều tay tay chưa dám sánh với các bậc văn học bên Âu-Mỹ, nhưng cũng không thẹn với mọ dân đã có tiếng là văn-vật Còn các kỹ-xảo cùng thương-mại cũng đều thấy phát đạt ta hằng ngày thường được mục-kích.

Duy còn một nghề cốt nhất của dân ta, mà nói cho cùng thì là một nghề dân ta nhờ đó mà sinh-tồn được là nghề nông thì xem ra vẫn thế-cựu chưa thấy phát-đạt tăng-tiến ít nào, hãy còn phảng-phất với trăm năm về trước vậy.

Có phải tại dân ta ngu không? Không, quả không, dân ta vốn có tính lanh nhẹn, khôn ngoan, nước non đã sản xuất biết bao tay anh-tuấn. Hay là tại lười biếng? Cũng không phải, nếu lười biếng sao còn đứng vững được đến ngày nay, những kẻ vô công rồi nghề du-thủ du-thực chẳng kể chi, còn nhất ban quốc-dân đều hay làm hay làm, rất cần mẫn rất chịu khó, làm đến nỗi thân thể gầy còm, mặt đen trũng sạm, làm đến nỗi quanh năm không mấy lúc nghỉ Mà quả vậy, các nước văn-minh thì giờ hành-động còn có giới-hạn, chứ dân ta đã biết thứ năm, chủ-nhật là gì? bởi khi công kia việc nọ, khi đình đám tết nhất là nghỉ, còn ngày nào cũng như ngày nào, suốt ngày ra đồng tối về ăn xong lại làm.

Than ôi! một nước chăm chỉ như thế, chịu khó như thế mà vẫn nghèo nàn thì cũng lạ thực! Người ngoại-quốc mà thăm dân ta thấy cách làm lụng của ta, cách ăn mặc khám khổ của ta, cũng phải ngùi ngùi trong dạ mà tự than thay!

Nhà-nước vẫn rõ tình cảnh việc nông-tang của ta như vậy, nên đã hết lòng tìm cách để mở mang dân-trí cho bọn nông-dân ta tỉnh cơn mê mộng, nào mở trường cao-đẳng Nông-lâm, trường Nông-lâm thực-hành, nào mở Hội-chợ thường-niên, nào đặt sở Thú-y. Các báo-chương cũng hằng ngày cổ-động. Thế mà nhà nông ta vẫn hình như giấc điệp chưa tỉnh, thực cũng đáng lo thay.

Quanh quẩn vẫn cái cày cái cuốc thô mộc như nghìn năm về trước, đồ nông khí chưa có gì là tân cách cả, cách bón xới ruộng vườn vẫn như cũ, hạt giống chưa biết chọn, ruộng đất chưa biết lợi-dụng cho khéo.

Ta hãy cứ đi một vài nơi miền trung-du và miền bể xem đất hoang-vu không biết bao nhiêu, chỉ đợi các tay điền-chủ có tri-thức, có tư-bản là cái cõi đất hoang đó sẽ thành ra ruộng đất phì-nhiêu sẽ là cái kho lẫm

Po Võ Phi Hùng.Cựu HS Petrus Ký (67-74) cặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

nghìn bạc vạn. Một vài nơi cũng đã có dân đi-cư lên rồi, nhưng công việc mở mang nào đã có chi !

Vậy ai là người đứng mũi chịu sào, ai là người ra công cáng đáng để kinh-doanh việc canh-nông-nghiệp ?

Cái trách-nhiệm lớn lao đó lại để cho bọn nông-dân còn tối-cựu ru ? Các bậc thiếu-niên anh-tuấn, các bậc tri-thức lại không mau mau cáng đáng lấy ru ? Nỡ nào đem tấm lòng lãnh-đạm đối với một nghề mà dân ta sở dĩ giàu mạnh được.

Nhà-nước vì nghĩ đến hậu-vận nước ta nên đã lập nhà công-lốn của bao nhiêu cũng chẳng quản để tổ mang nông-học là muốn kẻ học-giả sau này sẽ thực-hành hết phương-châm mới, cho nhà nông ngày càng thịnh-vượng.

Nhưng thay ôi ! cái lòng sở-nguyện của chánh-phủ cùng quốc-dân ta vẫn chưa thấy gì là viên-mãn, khiến cho thấy ta chẳng vì đó mà ngã lòng du ?

Nay ta hãy lấy thí-dụ như trường Canh-nông thực-hành ở Tuyên quang. Khi mới mở thì biết bao nhiêu người xin. Song lúc đó trường còn chật, có cây còn rậm rạp, dải chung quanh chưa khai hết, nên nhà trường chỉ nhận có ít học-sinh thôi. Thế mà mấy năm sau dãy trường cũng một ngày một vắng, thậm chí tới nay số học-sinh ở Bắc-kỳ rất lại có 6 người còn ở Trung-kỳ 5 là 10 người một lớp ! Bảo rằng tại nước ở Tuyên đọc cũng không phải, vì trường có nước giếng, có bể to chứa nước mưa, đồ ăn tuy không có gì là cao-lương mĩ-vị thực, nhưng cũng theo phép vệ-sinh sạch sẽ. Nhà tắm, buồng ngủ rộng rãi mát mẻ, lớp học cũng đủ cả các đồ, mà trường thì ở cao rào bằng gạch cả, chứ không có lợp lá như trước đâu. Nào đồi nọ dãy kia, cây cối tốt tươi, phong-cảnh thực đẹp. Chương-trình học thì tuy có hai năm mà rộng ; tuyc sau này có thể tạo-thành được các tài điền chủ có đủ tư-cách ở thời-đại văn-minh này vậy.

Hoặc bảo rằng lại phải làm công việc đồng áng vất vả ? Thế thì thế nào gọi là canh-nông ? Canh-nông mà lại không phải dầu sương giãi nắng, không phải cần lắm tay bẩn ru ? Canh-nông mà còn muốn giữ màu da ngà ngọc, tay chân mềm yếu như đàn bà ru ? Canh-nông mà muốn lành xa trăm bò, mà lại sợ không đám rắc phân bón ru ? Nếu ai đã có lòng có chí đến nông-nghiệp thì chắc không ngại chi những sự đó.

Vậy thì tại sao mà bọn thiếu-niên chúng ta không nhiệt-thành đến nông-học, và phần nhiều người đã tốt-nghiệp rồi mà cái kết-quả vẫn chưa thấy rõ rệt ? Chẳng qua là phần nhiều chỉ đợi nhà nước bỏ dụng mà thành ra lẫm người còn ngồi nhà hoặc xoay đường khác.

Cái ý tưởng nên ông thông ông kỵ lương năm ba chục tháng lĩnh về, để tiêm nhiễm vào óc ta tự lâu, nên nay dù biết việc kinh doanh là lợi, cũng không ai chịu làm. Một đằng sẵn nong sẵn nề, làm tháng nào lương tháng ấy chẳng bao là đem tâm-trí, đem não-lực ra công doanh-nghiệp với đời ru ! Ấy cũng vì có nhiều người giữ cái ý-tưởng thế mà dù có nhiều phen cổ động cũng không mấy ai chịu lưu ý. Một lẽ lữa là lắm khi thiếu-niên ta không hiểu chọn nghề, không biết tùy sức tùy tài mà kiếm nghiệp.

Để nhà-nước mở trường gì dạy nghề gì là cứ xô nhau vào, lúc đầu thực đông, không nghĩ kỹ mình học để làm gì, mục-đích mình lúc ra làm gì, chỉ cho là mình bằn càng mà vào học, học rồi lấy bằng cấp tất nhà-nước phải trọng dụng không sai ! Ôi ! cái lý-tưởng mới lạ sao ! Ta không man man nghĩ lại mà học cho phải đường mình sở thích, học để rồi lợi-dụng lấy sự học cho có ích cho nhà cho nước. thì có lẽ một ngày kia ta cũng nhằm như các cụ tiền-nhân ta vậy.

Hiện kỳ giả có biết người bạn thường nói rằng : « Không biết ở đây ra có được bổ ngay không có lại phải ngồi nhà thì phiền lắm. Cũng muốn về nhà làm, song tư-bản có gì ! » Kỳ-giả cũng có khuyên bạn cứ cố công học cho thành tài thì lo gì sau này không có tư-bản. Ôi ! tư-bản ! Tư bản tuy cũng cần mà không cần bằng cái tri-thức của mình ! Cốt làm sao cho đủ tài năng, đủ tri-tuệ, đủ tri quả-quyết lòng kiên nhẫn thì lo gì trên chánh phủ chẳng giúp, dưới quốc-dân không trọng, đủ một cây làm cẳng nên non, chứ ba cây chụm lại chẳng nên hòn núi cao ru ? Vậy sự khởi đầu nan, nhưng có chí làm quan, có gan làm giàu, lo gì có công mãi sải mà chẳng có ngày nên kim.

Vậy trách-nhiệm lớn lao là ở các thầy canh-nông cả. Các thầy sẽ đem sự học mà truyền-bá cùng bọn nông dân ta còn thủ cựu chưa hiểu cách chứa đất thế nào, chọn giống làm sao, nuôi tằm thế nào cho lợi, cùng các cách tối tân.

Nói rút lại là quốc-dân hằng ngày mong cậy làm sao cho các đất hoang kia sẽ trở nên đất thuộc hai gạo kia sẽ to sẽ đẹp hơn lên, nơi thôn-lỗ sẽ khỏi nỗi kém đói vì nhiều người ít đất, cái số gạo xuất cảng một ngày gấp bội. Nước Nam ta sau này giàu mạnh là số dĩ nhờ nghề nông vậy.

Mà ở đời còn nghề gì thú hằng nghề nông, tự do hằng nghề nông ! Ngày ngày làm lụng, ăn uống ngon miệng, thân thể khỏe mạnh hơn người tập võ ; ở giữa quãng đồng rộng thênh thang, gió mát, không khí trong sạch, theo đà phép vệ-sinh thì quanh năm có lẽ không biết bệnh tật là gì ! Sung sướng thay người làm ruộng ! Lúc làm, lúc nghỉ ai là kẻ bắt buộc, khi mưa đầm ở nhà đọc sách, lúc nắng ba ngày cày, ba ngày cuốc, nghe chim kêu, ngắc ve hát, cảnh ấy thực đáng nên thơ. Thực là bác nông phu mà được hưởng cái khoái lạc, cái cảnh thú hơn một ông ăn công-sở ngày ngày bó bọc bốn bức tường quanh năm coi việt.

Ấy đấy, nghề nông là một nghề ta nên chú ý đến, đừng phó mặc kẻ nông dân ngu dại, biết ngày nào cho thịnh vượng.

Hỡi các nông gia có tư-bản, nên mau mau cho con em theo học Nông-nghệ, chớ vin câu « nông-gia nãi vụ-phu chi cực kịch » mà nhầm. Thời nay ai đã có chút tri thức chắc cũng phải cho nông-nghệ là tối-cần vậy. Bọn thiếu niên ta cũng nên nhận sự học mà chăn nông cho lấy cái bằng cấp làm mối giới để nuôi thân.

Vậy xin chúc cho nông-học mỗi ngày mỗi phát đạt mà việc nông tang cũng mỗi ngày mỗi tiến bộ.

Ngọc-Am

Học trò trường Canh-nông thực hành. Tuyên-quang

VĂN UYỂN

Sắp đi tri-huyện mừng bạn ở lại Kinh-đô thi hội

(Bài thơ này là của quan cử-nhân đốc-học Trương-Định-Ưyên)

Sực nức hương-mai đình Ngự-bình,
Xế thơm càng bạn mới là tình.
Người đi thử dưới hoa trăm dặm,
Kẻ ở mong tin qạt một cành.
Dám tưởng mông hồng bay tuyết trắng,
Chờ xem cánh phượng lướt mây xanh.
Bắc nam đã có lòng riêng chất,
Bóng nguyệt đôi phương một vẻ thanh.

Thơ lục thập tự thọ

Bài này là của quan thượng-thư đốc-học Nguyễn-hà-Tĩnh)

Ba vua bốn chúa bấy thăng cơn,
Tỉnh đối xuân thu sáu chục tròn.
Lắc nước chưa đèn sinh cũng tiếc,
Quan-lai sẵn đó thác thì chôn.
Lần dai bò bạt trời mươn dám,
Bị gậy cần dai đất một hòn.
Những rắp sống thêm giám tuổi nữa
Sợ ông Bành-Tổ lồng đồng-môn.

Thơ vịnh tổ-tôm điếm

(Bài này là của quan Đô-chỉ-huy sứ Nguyễn-bá-Thiệu)

Lược thao còn xếp tài Tôn, Ngô,
Trải các, sân hoàng mở cuộc trò.
Đời sóc trăm hai chen vẫy cả,
Trận bày năm một trống càng khua.
Quân đi trên chiếu đà ngang dọc,
Chước vận trong tay quyết được thua.
Bài-cạc phong lưu ai kẻ biết,
Có chăng Đào Nguyên với Âu, Tô.

Thơ chữ cô-đào

(Bài này là của quan Hải-phòng-chánh-sở Đại-cần-Hay)

Người về mà quậy cái tình theo,
Một gánh tương-tư một bước đeo.
Nhớ khách năm canh hồn bướm mơn,
Soi người nửa mảnh bóng Nga treo.
Giá giáng như mợ gội cung dàn suối,
Non nước còn sang chén rượu keo.
Nhắn nhủ ai về đường gấp áo,
Thuyền tình xin cạn đừng ngày neo.

N. T. sao lục

Dư luận Nam-kỳ

Bàn về việc di dân Trung Bắc Đồn-điền trong Nam

Cái vấn-đề di dân Trung Bắc đồn-điền trong Nam, thật là một vấn-đề thật yếu của ta mà cũng là một vấn-đề quan trọng của nhà nước nên ưu-cứu.

Đã hay rằng miền Trung-Bắc, từ Trung-châu nhân chi Thượng-du, địa-lợi phần nhiều toàn là lâm-sản và khoáng-sản, dân nghèo khổ đốt nát chưa để khai thác nổi cái công-trình rất lớn lao và khó khăn ấy được; quanh năm chỉ ở quẩn theo đồng thuộc miền Trung-châu kiếm ăn qua ngày vậy thôi, nhưng bao nhiêu động thuộc ở miền Trung-châu cái hạt lợi không đủ nuôi dân Bắc-kỳ. Nên chi nhà kiến-thức ta ngoài Trung-Bắc thường nằm thấy có bàn bạc đến cái vấn-đề di dân vào Nam để sinh nhai về việc nông-phố. Thật là một vấn-đề thiết-yếu của hai phương dân mà cũng một vấn-đề quan-trọng của Chánh-phủ ta nữa. Nhưng bàn thì có bàn, lo thì có lo, mà bấy nay chưa thấy điều chi giải quyết được mà thi hành cho chóng thấy công kết-quả sau này. Nay trông lại bao nhiêu những đất hoang và trong Nam, thì lúa-cái cũng chỉ thấy người Nam khai phá vậy thôi, còn người Trung-Bắc vào Nam, trừ ra những hạng người có tư-bản tổ-chức cuộc thương mại công-nghệ ở các chân thành, còn phần nhiều là người làm mướn làm thuê kiếm ăn liều-lão trên đất khỏ mỗi ngày 5 — 7 các một đồng vậy thôi, chớ chưa thấy ai để ý về việc canh-nông dẫm mưa dãi nắng mở mang ruộng rẫy như người trong Nam vậy. Thật vậy, người có học chỉ Hán tự nhiều, thì chỉ muốn sung sướng về đạc-nghiệp ông Thánh ông Hiền, đối với người trong Nam mà sanh nhai ở ăn nghiện ruộng giấy thôi ; bởi trong Nam phần Hán-học nay đã suy vi hầu hết, nên chỉ ở các lĩnh những nhà thế-gia cự-tộc cũng nhà biết đạo-lý Hán-học ít nhiều, trông thấy các ông ấy, thì sẵn lòng hoan nghênh lắm ; mà mấy ông ấy nhân chiếm có cái địa-vị sanh nhai được thong thả hoặc dạy học, hoặc làm thầy thuốc, hoặc bói khoa v. v.. tuy không nên cái nghiệp lớn lao, song nhiều ông cũng được dư ăn dư để vậy. Vì thế mà việc khai-khẩn ruộng đất ở trong Nam-kỳ người Trung-Bắc chưa lưu tâm đến.

Cứ theo dư luận của các báo ngoài Bắc về việc di dân đồn điền trong Nam mấy năm nay, về lời yêu cầu của quan Thượng-thư bộ Lại Nguyễn-hữu-Bài, quan Tổng đốc Hoàng-trọng-Phu, đối với Chánh-phủ ngày 15 Novembre 1921 mà nghiên cứu ra, thật có nhiều điều xác-đáng để giúp Chánh phủ về cuộc khoáng-trương nguồn lợi trong nước vậy. Ấy là điều của Chánh-phủ ta nên lưu tâm tru-hoạch

Đây chúng tôi chỉ bàn về việc làm ấu trong dân đối với quyền nước nhà, để quốc-dân ta tham-cứu, hoặc có điều nào bổ ích chăng.

Phàm làm dân trong nước, phải biết việc sanh-nhai trong nước, làm tư nhiên, nhưng muốn tổ-chức việc sanh nhai trong nước, tất phải biết rõ nguồn lợi trong nước mình, xứ nào có những vật-sản gì, việc gì ta nên làm trước, việc gì ta nên làm sau, do cái thứ lớp để khỏ và cái sức mình mà thi-thố, tưởng thế ấy là phải vậy. Nhưng nghĩ lại làm dân trong nước phải biết nguồn lợi trong nước mình đó, chứa để chỉ cho mỗi người hay phần đông người được. Bởi sao ? Là vì : phàm nước nào cũng phải có ba bực dân : thượng lưu, trung-lưu, hạ lưu ; việc tổ-chức lớn lao, phần nhiều là nhà có tư-bản lớn, học-thức rộng để xướng lên cho, nhiều hạng nhơn công mới có thể trông cậy ở đó mà chăn-hưng công cuộc lợi-lợi sau này được ; tưởng cuộc việc phòng của dân-sinh thế ấy là hợp, rồi kỳ-trung Chánh phủ mới nhân tiện mà điều đình cho, bảo trợ cho. Vậy chúng tôi xin trước lấy cái chủ-nghĩa di-dân là điều thiết-thời của dân ta phải lo lấy mà bàn, để công-đồng lắm.

Quốc - dân ta, cũng biết dân-cư ngoài Trung-Bắc, nghề sanh-nhai lắm nỗi khó khăn, không thể sánh kịp việc sinh-nhai ở Nam-kỳ, thật quả như vậy : người Trung-Bắc đông, ruộng Trung-Bắc ít, gia-đình bão lụt hằng năm, nhà nước thường phải trưtâm đến cái chánh sách chẩn-cơ, mà tưởng cũng không tài nào châu cấp cho gồm cả sự cơ-cận hằng niên được, bất quá cũng cái kế cứu-cấp lâm-thời vậy thôi. Lấy đấy mà suy, thì cái vấn-đề di-dân đồn-điền Nam-kỳ ta chẳng những đề phó một Chánh phủ liệu toan lấy thôi, mà ta đây cũng phải lưu tâm đến cái kế-sách bảo-thủ nguồn lợi nước nhà ta nữa. Nhưng bây giờ hỏi lại trong nước ta, ai là người đứng ra đề-xướng việc ấy ? — Câu hỏi thế tôi cũng chẳng biết chỉ ai mà rằng, trong lòng tôi nghĩ cạn, thì tôi chỉ biết những bực người đề-xướng được đó là chỉ người có tư-bản lớn học-thức cao trong nước vậy thôi.

Vậy con nay, chẳng cứ là người Bắc người Nam, những đứng có tư-bản có tài-trí, nên cùng bàn-bạc cái vấn-đề nầy, hoặc cùng chung sức nhau, trước lập một hội đồn điền Nam-kỳ xin phép nhà nước và xin nhà nước giúp sức cho, để làm cái cơ-quan chẩn hưng nguồn lợi bổn-quốc. Cái kế sách ấy nên rõ, chẳng những nói đến việc di-dân mà vẫn để di-điền sẽ giải quyết, chẳng những yêu cầu Chánh-phủ mà Chánh-phủ sẽ vui lòng biết bao, Bằng chẳng do hớp cái thế-lực ấy trước, dẫn ta bàn-bạc cho thế mấy mà ta cũng không phương làm, yêu cầu Chánh-phủ thế mấy, mà Chánh-phủ cũng không phương giúp đỡ cho ta được. Xin biết cho.

(L. T. T. V.) T. T

HÀI ĐÀM

Ý-kiến vũ-em

Một bà vợ một ông hội viên phản nàn với vũ-em :

Vũ-em ạ, từ khi ông nhà ta làm hội-viên hội kia sinh ra cái bệnh sính đọc đít-cua, nói quả rạc cả người, ta can mãi không nghe. Vậy vũ em có phương-kế gì cho ông nhà ta đỡ đọc đít-cua không ?

Vũ em đáp :

— Thưa bà, có khó gì điều ấy. Bà cứ đồng ngay vào mục « Việc riêng » báo Trung-Bắc tân-văn rằng :

« *Tôi có lời xin các ông, các bà Đại-pháp và An nam từ nay trở đi, hễ chồng tôi là ông Bát Tê-phôn có hỏi mua đít-cua thì đừng ai bán hay là có nhờ làm hộ cũng đừng ai làm* ».

Như thế thì chồng tôi lấy đít-cua đâu mà đọc !

Bà hội-viên khen ý-kiến vũ em hay.

Sơn-phong

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 5 Juillet này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 6 f. 85.

Hội-đồng tổ chức các cuộc vui trong ngày 14 Juillet — Ngày hôm qua hồi 5 giờ rưỡi Hội-đồng tổ-chức các cuộc vui trong ngày 14 Juillet lại họp một lần nữa tại tòa Đốc-lý. M. Lagisquet phó Đốc-lý thứ hai chủ tọa.

Đúng sáu giờ thì Hội đồng mở các giấy thầu bán rượu bánh về cuộc khiêu vũ ngày 14 Juillet.

Cả thảy có bốn nhà bỏ giấy thầu. Hiệu Hanoi Hôtel đòi 2.400 p. Hiệu Coq d or đòi 3.800 p. — Hiệu Bieitron đòi 3.000. Hiệu Cự-an đòi 3.000 p. Hội-đồng ưng nhận giấy của hiệu Hanoi Hôtel, vì hiệu ấy đòi giá hạ hơn cả các hiệu khác

Hội đồng lại nhận giấy thầu làm bữa tiệc khoản đãi một trăm nhà cựu binh. Chỉ có một mình M. Quynh là quản lý việc bán vỉ ăn thức nồng tại nhà xác của hội Khai-trí bỏ giấy thầu. M. Quynh có soạn hai cái thực đơn, một cái theo lối An-nam, và một cái theo lối Đại-pháp mà thứ nào cũng xin ba đồng (3 p. 00) một người ăn. Hội-đồng ưng giao cho M. Quynh làm bữa tiệc ấy, theo như cái thực đơn lối Annam.

Trước kia Hội đồng định đặt bữa tiệc ấy tại một nhà học trường, nhưng nhân M. Quynh thầu được việc ấy, thì Hội-đồng định viết giấy hỏi mượn nhà hội quán của hội Khai-trí để đặt tiệc cho tiện.

Xong hai việc ấy, Hội-đồng lại còn bàn một vài việc linh tinh nữa, như là việc một hội Đành-quần có xin Hội-đồng trợ-cấp cho ít nhiều để ngày 14 Juillet sẽ đặt một cuộc thi đánh quần ở đăng sau nhà hát Tây, thì Hội-đồng định cấp cho hội ấy độ 50 p. để bày thêm cuộc vui và về việc khiêu vũ ngày 14 Juillet thì Hội-đồng định rằng người Việt-Nam cũng được vào, nhưng ai có giấy của tòa Đốc lý mới thi mới được vào. Vậy nay mai tòa Đốc-lý sẽ soạn sẽ những nhà thân-hào nào đáng mới thì tòa Đốc-lý sẽ gửi giấy đến tận nhà. Gần 7 giờ bàn xong mọi việc thì Hội-đồng giải tán.

Chương trình các cuộc vui ngày ấy, nay có thể coi là nhất định được rồi, nhưng để gần đến hôm hội sẽ đăng báo. Song bắn quán cũng xin nhắc lại để bà con trong thành-phố nhớ rằng trong ngày hội năm nay, có cuộc thi xe kết hoa, thi xe có bày trò, thì thắp đèn treo cờ là những cuộc chơi vui thanh nhã, bà con trong thành-phố nên dự phần cho nhiều, trước là thi tài thi khéo, sau là dự cuộc vui chung, nhất là các công-xưởng và các thương hiệu thì lại nên dự vào một phần lớn, vì đó thực là một dịp tốt để quảng cáo công cuộc của mình vậy.

Quan người Khâm-sứ Trung-kỳ. — M. Fries quyền Khâm-sứ trong kỳ đi đương bộ về tới Hanoi chiều hôm nay. Trong khi ngài lưu tại Hanoi, ngài sẽ ở trên phủ Toàn-quyền.

Cái nạn hỏa-tai ở chợ Đuổi. — Lúc bảo sắp ấn-hành thì bản quán được tin rằng quan Đốc-lý định trợ cấp cho tám mươi mối gia chủ bị hại về cái nạn hỏa tai ở chợ Đuổi mỗi nhà là bốn mươi đồng (40 p.). Mỗi chủ bốn mươi đồng, tam mươi mốt chủ là 40 × 81 = 3240 p. Trong số tiền ấy của phủ Thống-sứ cho 1.500 p. còn là của tòa Đốc-lý Chánh-phủ trợ-cấp bấy nhiêu cũng đã quý lắm rồi, bản quán xin thay lời các nhà bị nạn mà cảm tạ quan Thống-sứ và quan Đốc-lý. Nhưng chúng phải rằng đã có Chánh-phủ cứu trợ như thế, mà các tư-gia không cần phải đem tâm vào nữa đâu. Ôi ! trong buổi nhà cửa đất đỏ nầy, có một nóc nhà là mà chẻ mưa che nắng cũng đã khó lắm thay, ấy thế mà phút chốc nhà cửa mất, đồ-đạc mất, quần áo mất, cái ăn chẳng có, cái mặc thì không, nghĩ đáng thương biết bao ! May có Chánh-phủ giả cơn cứu trợ thì cũng đỡ được đôi chút, nhưng cái nỗi khổ

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

Dịch-giả : Bưu-Văn

— Ông đến thay cho bá-tước, phải chăng ?

— Bá-tước nào ?

— *La-phe* bá-tước.

— Đến thay cho *A-lê* ! Không, không phải, ta đến cho ta. Nào, mau lên, *Ba-ry*, mau lên, bệ kiến Hoàng-thượng.

Ba-ry nghĩ không nên làm khó khăn ra nữa, *Ba-ry* vốn đã biết *Đạt-ta-nhan* là người dài tay, *Đạt* tuy là người *Ga-xi-côn* nhưng đã nói sao tất là như vậy. *Ba-ry* đi qua một cái sân và một cái vườn nhỏ, bảo con chó thời xẩu, con chó ấy thật muốn nếm mùi phác thủ ngự-lâm. *Ba-ry* vào đến cửa một cái phòng nhà dưới một gian nhà xép, tức thì có tiếng một con chó nhỏ ở trong phòng trả lời cho con chó ngoài sân. *Đạt ta-nhan* nói một mình rằng :

Tự nghiệp cho một vị đế-vương! Nhỏ ta lênh bộ-thần như vậy đó ! Thế ra thì nhà vua cũng không phải rằng không được người giữ kỷ ?

Nhà vua ở trong phòng hỏi ra rằng :

— Có việc chi thế vậy ?

— Tâu Hoàng-thượng, có *Đạt-ta-nhan* vũ-sĩ đem tin đến tâu báo với Hoàng thượng

Ở trong phòng nghe có tiếng động: một cái cửa sổ ra, một luồng ánh sáng rực rỡ chiếu ra ngoài thềm và ngoài vườn. Nhà vua rong đèn làm việc. Trên bàn giấy, giấy mà để bộn bề, nhà vua vừa bắt đầu thảo một tờ thư, coi những vết xóa rất nhiều thì đủ rõ nhà vua đã lao tâm lao trí lắm mới viết được nên. Nhà vua quay ra mà rằng :

— Mời vũ sĩ cứ vào

Sau trông thấy người thuyền chài thì hỏi *Ba-ry* :

— Ở là ! Người vừa nói thế nào, *Đại ta-nhan* vũ sĩ ở đâu ?

Đạt-ta-nhan tâu rằng :

— Ở trước thiên-nhan đây, tâu Hoàng-thượng.

— Ăn bận thế nào ?

— Phải, tâu Hoàng-thượng, Hoàng-thượng hãy nhìn kẻ hạ-thần, xem có còn nhớ rằng đã trông thấy kẻ hạ-thần ở bên ngoài phòng khách của *Lô-ỷ* thập tứ Hoàng-đế hay chăng ?

— Phải đó, phải đó, tôn-ông, quả nhân lại nhớ rằng tôn-ông là người rất đáng ngợi khen.

Đạt ta-nhan nghiêng mình đáp rằng :

— Khi ngu thần đã biết là Hoàng-thượng thì làm như vậy tức là làm điều phận sự của ngu-thần.

— Trong-quân mang tin gấp đến cho ta?

— Tâu Hoàng-thượng, phải.

— Trong-quân vâng chỉ của Pháp-hoàng phải chăng ?

Đạt-ta-nhan tâu rằng :

— Không, tâu Hoàng - thượng, Hoàng - thượng hẳn đã thấy rằng *Pháp*-quốc Hoàng-đế chỉ sẵn sóc đến có một mình mình.

Vua *Sắc-lê* ngước mắt lên trời. *Đạt-ta-nhan* lại tâu rằng :

— Không, không phải, tâu Hoàng-thượng, ngu-thần mang tin này đến, chỉ có toàn những việc tư mình làm. Tuy vậy, ngu-thần cũng cái xin Hoàng-thượng rộng lượng mà nghe cho những việc và những tin này.

— Trong quân cứ nói.

— Nếu ngu-thần không lầm lẫn, tâu Hoàng - thượng, thì ở *Ba-loa* Hoàng-thượng có nói đến những sự khó khăn của Hoàng-thượng bên *Anh* quốc vậy.

Vua *Sắc-lê* đỏ mặt.

Vậy Hoàng-thượng có phàn nàn với vua em là *Lô ỷ* thập tứ Hoàng-đế rằng Hoàng-thượng trở về *Anh*-quốc, không có người, không có tiền mà tính việc khôi phục ngôi trời, là một sự rất khó khăn.

Nhà vua có bộ nóng ruột : *Đạt-ta-nhan* cứ nói :

— Mà giữa đường Hoàng-thượng có một điều ngẫu trở trước nhất là một viện nguyên-súy kia cầm binh của tòa Nghị-sự, lấm le những sự theo đòi gì *Cô-rôm-uyên* thuở trước. Hoàng thượng có nói về chăng ?

— Phải, nhưng những lời nói ấy chỉ là nói riêng với một mình *Pháp*-quốc Hoàng-đế mà thôi.

— Tâu Hoàng thượng, rồi ngài sẽ rõ rằng những lời ấy lọt được đến tai viên trung-ấy ngu lắm pháo-thủ của *Pháp* - hoàng lại là một sự rất may. Con người làm bộ cho Hoàng-thượng ấy là quan nguyên-súy *Môn-cơ*, chẳng hay ngu-thần có nghe lầm tên đó hay chăng, tâu Hoàng-thượng ?

— Phải đó, tướng-quân. Nhưng tướng-quân hỏi bấy nhiêu lời mà làm gì vậy ?

— Ôi ! Ngu-thần biết là vì, tâu Hoàng thượng. Cứ phép ra thì không ai được hỏi vua. Nhưng ngu-thần đành mong rằng tất nữa Hoàng-thượng sẽ xá cho ngu-thần cái tội mạn phép này. Hoàng-thượng lại nói rằng nếu Hoàng thượng được thấy một *Môn-cơ*, điền đình với y, hai mặt mỗi bên, Hoàng-thượng sẽ dùng sức, hoặc dùng lời phải chẳng mà dụ y, thì Hoàng-thượng sẽ dẹp được điều ngăn trở ấy, mà chỉ có điều ngăn trở ấy là khó khăn, và thật là trở ngại mà thôi.

— Những điều đó là thật cả. Vậy-mệnh của quả-nhân, cái hiệu-nhật của quả nhân, quả-nhân phải chịu hẳn ở nơi tâm tối hậu được rực rỡ về vang, cũng đều là tự con người ấy cả. Nhưng tướng-quân nhắc lại những lời ấy là ý muốn nói gì ?

— Ngu-thần chỉ muốn nói một điều rằng : nếu *Môn-cơ* làm bận nhọc cho Hoàng-thượng đến như vậy thì chỉ có một kẻ trừ bỏ hẳn đi, hoặc dụ hẳn về làm tôi cho Hoàng-thượng.

Tướng - quân ơi, một ông vua không có binh mã, không có tiền, như tướng-quân đã nghe quả-nhân nói với *Lô-ỷ* Hoàng-đế, thì không làm gì nổi được một người như nguyên-súy *Môn-cơ*.

— Phải, tâu Hoàng-thượng, ngu-thần cũng đã biết đó là ý kiến của Hoàng-thượng, nhưng may thay cho Hoàng-thượng, đó lại không phải là ý kiến của ngu thần.

— Tướng-quân nói sao ?

— Ngu - thần nói rằng binh mã không, tiền bạc không, ngu-thần đã làm được điều Hoàng-thượng ngỡ chỉ có một đạo binh với một triệu bạc mới làm được nổi.

— Ở là ! Tướng-quân nói thế nào ? Tướng-quân đã làm được những gì ?

— Ngu-thần đã làm những gì, tâu Hoàng-thượng ? Ngu-thần đã sang bên ấy bắt con người làm bận cho Hoàng-thượng đó.

— Sang bên *Anh-cát-lợi* ?

— Phải, tâu Hoàng-thượng.

— Tướng-quân đã sang bắt *Môn-cơ* bên *Anh-cát-lợi* ?

— Có khi ngu-thần làm như vậy là không phải hay chăng ?

— Quả tướng-quân là người điên hoàng mất rồi !

— Ngu-thần quả không điên hoàng chút nào, tâu Hoàng-thượng.

— Tướng-quân đã bắt được *Môn-cơ* ?

— Phải, tâu Hoàng-thượng.

— Ở đâu vậy ?

— Ở giữa trong đinh trại của y, tâu Hoàng-thượng.

(Còn nữa).



ĐỒNG-HỒ VỎ KẼN

BẢO HÀNH 6 NĂM

Máy chạy tốt nhất hàng

Có cả vàng đeo tay bằng giá rất đẹp

Một cái kim cũ chất đá quang, đi xem giờ ban đêm

Giá..... 5$75

BÁN Ở HIỆU :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert. — HANOI

2009

HỎI KẺ PHẢI CAU

Nay mốc các người Nam Việt phải đến nước, phải xác bỏ phải đạc khi quốc mà đi chức nơi khác, không phải đường, hoặc là đi không chốn, chẳng nên ở. Nay hỏi những người phải đạc khi quốc mà đi sinh nơi, hoặc phải đạc ở yên, nay hỏi các người phải chăng lúc nay tôi khuyên các người nên chăng lúc nay tôi khuyên các người nên chăng đi.

Bệnh đau phổi, trước khi lôi đã bảo là một bệnh ghê nguy, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhiều các. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời; người ta sẽ không nông được bao nhiêu và, thì ai cũng chẳng sinh sẽ được.

Lời tôi nay đây quả thực thế nào các người có biết không. Nếu có bệnh mà không chữa đi, tại trong 7 năm, bạc 100 năm nữa giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có truyền lại cho sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, hay mau thôi.

Hỏi người Nam Việt nên các người không muốn giống Nam Việt tiêu mòn đi, nên các người khi có muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi thì tôi, thì hãy đi mà được.

Vậy có việc tôi đây xin biên báo cho MONTÉS và la Paix Bert Hanoi mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 8 hào. Song và chữa trước khi ăn cơm, thì cứ mỗi bữa sớp, nặng một lọ, thì ấy khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ . . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lọ . . . . 12$00

Đổi ra 1$90 đến 2$ tùy (tùy theo giá hàng bán Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh ho rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai . . . . 1$80

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f.45

Đổ 0$70 đến 0$80

Sản lọ. 24f.50

Đổ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f.50

Đổ 1$70 đến 1$90

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bò) bổ huyết

Một lọ 11f.40

Đổ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch, như bệnh grippe (bệnh cúm, về mùa này thường hay hại người) phải là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bảo-hiểm mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu để cứu vớ số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ nặng một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÉS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

thống nghĩ sao cho xiết. Vậy các nhà hảo tâm hãng sẵn cũng nên đem tâm giúp đỡ kẻ đồng-bào chẳng may gặp nỗi rủi ro ấy.

Trong kỳ báo trước, bản-quán có nói rằng nếu nay là tổ chức nên công-cuộc gì lấy tiền cứu trợ những nhà bị nạn, thì chẳng những là người nước ta vì nghĩa vụ mà hoan nghênh, chính những quý quan và những người ngoại quốc ở đây cũng sẵn lòng cứu giúp. Tối hôm qua, xem báo *Avenir du Tonkin* đã thấy nói một bà đầm gửi đến nhà báo ấy mười đồng bạc (10 p.) để nhờ chuyển giao cho những nhà bị nạn. Lại trong số báo hôm qua bản quán có nói rằng ông Châtaigneau có khuyên đồng bang ta nên tổ chức một cuộc cứu trợ, và ông có hứa sẽ giúp cho một số tiền năm chục đồ-la (50 p.) Xem như vậy, thì rõ trong việc làm phúc một cách đích đáng, bao giờ người Pháp cũng sẵn sàng mở tấm lòng hơn người mình thật. Cái gương tốt của một bà đầm và một quý quan nói trên đó, xin các nhà từ thiện nước nhà thử soi vào xem.

Chiều hôm qua, bản quán có cử người ra Hội-đồng xem các nhà bị nạn đến trú-ngụ ở đấy thế nào, nhưng không thấy ai đến đó cả. Hỏi ra mới biết rằng các nhà bị nạn không ai muốn ra ở đấy, nhà thì đi ở nhờ chỗ bà con quen thuộc, nhà thì tạm che đậy mà ở chỗ bị nạn vậy.

BÁN NHÀ

Bán một cái nhà ở Đồ-sơn, có đủ cả các đồ dùng như là giường ghế, tủ, cốc, bát đĩa, vân vân.

Hỏi tại bản-quán.

2285

Cai thể lệ về việc khám xét sự lậu thuế chính ngạch. — Khoản thứ 7 trong bản nghị định ngày 10 Mai 1905 nay thêm vào như sau này :

Khoản thứ 7. — Tay việc, những viên chức bảo xứ, ngạch trên, mà làm chức receveurs (quan thu thuế) cũng được một phần quyền-lợi của các viên chức Âu-tây.

Khoản thứ 4 trong nghị định ngày 19 Novembre 1908 nay thêm một đoạn nữa như sau này :

« Những viên chức bản xứ về hạng trên đã phải thệ mà làm chức receveurs, thì cũng được quyền thế như các viên chức Âu-tây, được tự minh tiệu lý mọi việc và tự làm lấy các biên-bản ».

Khoản thứ 6 trong nghị-định ngày 5 Juin 1903 nay bổ-cáo lại như sau nay :

« Những việc khám xét tại các tư gia, mà không phải là các tư lớn và các tư nhỏ, thì chỉ những viên chức Âu-tây của sở Thương-chính hay là những viên chức bản xứ làm chức receveurs mới được phép mà thôi, và lâm thì những điều đã thệ trong khoản thứ ba không kể. Những viên chức ấy đi khám xét hoặc có các người cần sự bản xứ, các lính về ngạch Vệ-binh, một viên chức về ngạch Tư-pháp, hay là một viên cai sự về ngạch hành chính đại diện cho viên chức về ngạch tư pháp đi với mình hoặc không có sự cũng vậy.

Trong các địa-hạt thành phố Saigon, Hanoi, Haiphong, Huế, Paompenh, là những nơi khi nào gia-chủ có kháng cự thì tất phải có các viên-chức ấy đi với các viên-chức đi khám xét đã đánh, ngoại-gia không cần phải có một viên chức về ngạch Tư-pháp hay là viên đại-biểu của viên ấy, cũng có thể đến khám-xét các nơi được.

Ngạch quan-lại. — M. Bài-thiện Cân, tri-phủ hạng nhì phủ Lạng giang (Bắc giang) vừa có lệnh đổi đi phủ Kinh-môn, nay lại đổi đi phủ Bình-giang (Hải-dương).

M. Trịnh-kế-Viinh, tri phủ Bình-giang nay đổi đi phủ Lạng-giang.

M. Đào-hữu Khôi, tri-phủ Kinh-môn vừa có lệnh đổi đi Lạng-giang, nay lại lưu lại Kinh-môn.

M. Tờ-nhiếp-Hữu, tri huyện Cát-hải vừa có lệnh đổi đi Hạc-trì nay lại đổi đi Âu-thị.

M. Bùi-khiêm-Chi, tri huyện thực-trị vừa có lệnh đổi đi Ân-thi nay lại lưu lại Hạc-trì.

Ngạch thư-ký. — M. Vũ-đình Nguyên, thư ký ở Phúc-yên, được phép nghỉ 30 ngày lĩnh cả lương.

M. Hoàng-quang-Thụy, thư ký bị 3 năm, hết hạn nghỉ sẽ bổ đi lông sự tại đạo quan binh thứ hai.

Ngạch y-tế — M. Đặng-hạnh-Kiên thầy thuốc thi sai ở Tam đảo, vì hay chăm quan thầy thuốc Tây, nên được thêm lương phụ cấp mỗi năm 360 p.

Ngạch tùy-phái. — M. Trần-văn-Trinh, được phép nghỉ dưỡng bệnh một tháng lĩnh cả lương.

Việc hai nhà báo Tây đánh nhau — Sáng hôm nay tòa án Trung trị lại lận kỳ tòa bắt thường để xét những lời thanh cãu của bên nguyên và bên bị. Bên M. Clémenti là quản-lý tờ báo *Argus* xin tiền bồi thường mà bên M. Dandolo chủ-nhiệm tờ báo *Avenir du Tonkin* xin cứ người khám xét và định giá các sự thiệt hại của bên nguyên đã

Kẻ trộm táo-bạo — Hồi 4 giờ sáng hôm qua 4 Juillet, có bà đưa bợm trộm dùng thang trèo vào ăn trộm một nhà kia ở cạnh phố Nhà-thờ. Một đứa đã vào lọt, chui nấp ngay xuống dưới gầm giường. Chủ nhà ngủ say không biết, nó bèn ra tay vơ vét các đồ đạc, rồi lại cả gan chỉ tay vào tủ chỉ nhà chủ hỏi cái gì và đựng một trăm bạc.

Khi vơ-vét đã đầy túi rồi đưa trộm tảo gan bèn bảo nó kéo ra, đã mừng thầm vì được món trộm to. Ngờ đâu tên đang lớp ngớp trèo ra thì người ta liền nó hoàn lên tiếng, làng diềng đổ ra vây bắt. Đứa trộm tưng thế, liền giơ dao ra đọa dám những người vây bắt nó ; nhưng người ta lại giằng ngay được dao và bắt ngay được. Bấy giờ liên trói chặt ngay lại, rồi giao nhongười lính canh-sát đem về sở Cẩm. Hiện nay đưa trộm tảo gan ấy đương bị giam hỏi để truy ra nốt những đưa đồng đảng với nó.

Các tin vặt. — Bùi-Vy-Uyên, Ngô-Vô-Cô, đã bị hỏi về tội đu đẩng.

— Đặng-tuấn-Hào vì tội đánh người, phải một tháng tù.

— Nguyễn-văn-Thâm, vì tội đánh người, phải hai tháng tù.

— Ng.-tu-Chúc, bán hàng thuốc ở phố hàng Khoai, bị bắt về tội lừa người ở xã Phượng-lâu (Bắc-giang).

— Lưu-văn-Năm tức Năm-con, phu xe ở phố Yên-phụ, vì tội đánh người, nên đã bị bắt.

— Phạm xuân-Long, bán hàng cho hiệu Đồng phúc đại thương-cục, bị số ấy kiện về sự lạm dụng tín-dụng mà làm bậy.

— Một người bán đêm ngủ ở ngoài đường, nên đã bị bắt đến sở Cẩm.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Thể lệ tính lương hưu trí của các viên chức tại tòa Đốc lý Hải phòng. — Số lương hưu-trí cực cao đã định trong các khoản 9, 11, 13 và 16 về bản nghị-định ngày 26 Novembre 1908 nay đổi như sau này : Riêng cho các viên-chức được lương bổng hưu-trí về ngạch tòa Đốc-lý Hải-phòng mà hiện nay lương bổng hưu-trí vẫn tính theo thể lệ nói trong bản nghị định của quan Toàn-quyền ngày 25 Juin 1922.

Số lương bổng của những nhà đã làm việc đủ niên hạn cực-cao (khoản 9 trong nghị ngày 26 Novembre 1908) 8 000 quan.

Số lương bổng của những nhà chưa làm việc đủ niên-hạn cực-cao (khoản thứ 11).

Dưới 20 năm 5.000 quan

Trên 20 năm 6.000 quan

Số lương bổng về sự bị thương hay bị tàn tật (khoản thứ 13) 8.000 quan. Số tiền tuất quả (khoản thứ 13)..... 3.000 quan.

Những số tiền trợ cấp hạn một năm một của các trẻ mồ côi, mà tính theo thể lệ đã định trong bản nghị định của quan Toàn-quyền, và trong bản nghị định này, không có làm ngăn trở đến những số tiền phụ về các khoản trợ cấp của trẻ con mồ côi, mà đã có nghị định của quan Toàn-quyền cho tính vào số chi tiêu Đông-pháp. Trừ khi sau lại có nghị-định khác đổi hay bãi nghị định cho số [illegible]

HÀ-ĐÔNG

Cây thế làm càn. Một làng kia thuộc hạt Ha-đông cách Hà-thành độ 5, 6 cây kilomètres xem ra từ khi sống cải-lương trần tới thời đã có về tiến hóa, nào là bắt-cẩu, chữa đình miếu, thế mà nghỉ đâu cái thói giữ man lấy thịt để người, cái ma áp chế vẫn hãy còn quấy nhiễu dân gian. Mới rồi ở trong hội-đồng lộc biền làng ấy mới xảy ra một việc rất đáng khinh bỉ đến nỗi đã tới công môn : Nguyên có một ông lộc biền cùng đi với con trai lên đình nộp thuế, không biết có cứu thì gì mà mới vào thì bị ngay viên kiểm duyệt hương hội lăng mạ rồi đánh trói. Ai ngại thay ! một ông lão tuổi đã sấp xỉ 70, lại là một ông khoa mục mà bị gã xin cây mian có bè đang hà hiếp làm mất danh giá ở nơi công đình. Than ôi ! dân cử bội viên hương hội để giữ gìn sự công bình hay là để gây cái giống cường quyền áp chế ? Cứ ra để kinh nghiệm trường lão mà trị xử bạo mạn, hay là để làm gương giá mai bè xô bồi mà ức gia hiếp yếu ?

Các làng cai lương cũng nên coi đó, khi chọn bản lộc biền thì nên xem xét kỹ lưỡng cả đức hạnh người ta thì việc cải-lương mới được hoàn toàn và mong rằng việc này sẽ đến tai quan trên ngài sớm xét tới, cho thói giữ man ấy phải hiệt đi cho tương dân khỏi nhà áp chế.

Trong-bao lai cảo

BẮC-NINH

Kỳ thuế. — Tính ta năm nay phó Tư-sơn bắt đầu nộp thuế trước các đồng lý lên tỉnh đóng lắm. Độ này hiệu cao lâu, các hàng cơm, các nhà chuyên môn về nghề đồi bục trông cũng hóa hò lắm.

PHÚ-THỌ

Một chậu thuốc. — Vừa rồi có kẻ đến báo sở Thương-chính rằng hiện Khách Pửu hứng-long buôn thuốc phiện lậu, vậy sở thương-chính phái người đi khám hiệu ấy thì quả nhiên tìm thấy một chậu nhau-tuốc, nhưng chủ hiệu không nhận, khai là có kẻ thù hắn vì ưa bán hàng giả giống lối thời thuốc, và lại khai là chính đưa thù ấy vừa mới vào hàng mua nhiều đồ vật và mua cái thau ấy gửi chủ hiệu mà đi tắm mất, cũng chưa kịp xem xét gì thì thấy ông Thương-chính vào khám ngay, tưởng đâu gửi than ấy cũng chẳng thấy đâu. Sở Thương-chính nghị phạt hiệu ấy 200 p. 00, cho hiệu ấy phải nộp ngay nên đã được tha về.

(*Nhà đại.* — Có một người đàn bà đi đường cái mải quê gấp con chó chạy đuổi theo chồm lên cắn vào đầu người ấy, sau rồi nó lại chạy khắp cánh đồng ruộng chỗ ấy, có nhiều thợ gặt không biết rằng có cắn phải ai nữa không, nhưng người đàn bà nạy sợ phải chó dại thì đã về Hanoi để vào nhà thương thử nghiệm rồi. Hộ nay nghe chừng có nhiều chó dại, ai đi đường thì nên cẩn thận.

BẮC-KẠN

Hội Tư-vấn. — Buổi chiều ngày 3 Juillet vừa rồi, hội Tư-vấn tỉnh Bắc-kạn họp đại hội-đồng để bàn mấy việc thiết yếu và bàn lại hội-đồng trị-sự. Những hội-viên có mặt ở hội đồng là quan ấn, các ông làm việc quan các sở và các thân-hào trong thành phố.

Nguyên hội-trưởng là ông Lê-văn Ry tiếc thuốc thì sai Bắc-kạn vừa mới đổi về Hà-đô-độ. Ông Bùi-đức-Long ở Ninh-bình lên thay ông Ry, lên tới nơi thì ông xin nhận hội ngay, nay gặp kỳ bàn lại hội-đồng trị-sự ông đã được làm hội-trưởng ; hội-viên mới mà đã được chỉ danh-dự ấy thì đã biết ông vào hội chưa được bao lâu đã thành ra một người đáng tin của bội vậy.

Tưởng không cần kể công việc hội lợi thế nào, chỉ nói rằng không mấy đình nhỏ như Bắc-kạn mà có một Tư-viện đông hội-viên và có cơ trang thịnh như Bắc-kạn, hội viên vừa người Kinh, vừa người thổ, tại có quan chánh Công-sứ Bin và các quan đại-pháp giáp đỡ một cách rất ân cần, thì sau nay hội có lẽ làm cái kết quả rất hay, song mọi phần mong cũng còn ở nơi hội-đồng trị-sự.

NINH-BÌNH

Kinh trình ông Trần-qui-Quán. — Ông dạy bảo cho mấy lời quí bản trong số *Trung-Bắc* ngày 30 Juin vừa rồi, không biết nói thế nào để cảm ơn ông, vậy xin vâng lệnh ông mà cải chính :

Bài Nhân-dân đăng trong số báo 15 Juin không dám chỉ trích ai, thì ông Nghị ấy cũng không phải là ai trong xã-hội. [illegible]

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Mất ngón tay vì cắt mía. — Hôm 23 Juin người là khiêng một người dân ông 35 tuổi, tên là Ba Trịnh làm nhân khoán bán đá ở Hoằng-mai lên nhà thương để điều trị vì khi bẩn cắt mía, thế nào vô ý đến nỗi nỗ phải đứt mất một đốt ngón tay cái bên nữa một đốt ngón tay đeo nhẫn và hai đốt ngón tay út.

Chó dại. — Hôm 26 Juin vừa rồi, ở làng Tanh-xá, tổng Bố-đức, huyện Thông-sơn, nhà tên Thi-Khoa có một con chó cắn phải hai đứa con nít, (4 tuổi và 6 tuổi) ở bên làng diềng, một đứa phải thương ở nơi trán và một đứa phải thương nơi đi, con chó ấy lại cắn phải một người con trai 10 tuổi phải nơi khuỷu tay, nhưng nhẹ thôi. Người ta đã bắt ngay được con chó ấy đem lên trình quan Thú-y xét thì đã xét ra con chó ấy quả là chó dại, cho nên quan Docteur đã cho giết đem cả ba tên bị thương lý ra Hanoi để chữa.

Vì mùa viêm nhiệt này giống chó hay hóa dại, vậy ta có cho nên nhắc cho kỳ kẻo nó đi ra ngoài cắn nhau rồi cho khác bị lây thì thật là nguy hiểm vô cùng. Hội lễ lấy nên quan trên có sức cấm, để con chó nào chạy ra phố thì cứ cho phép đánh chết, làm như vậy là giữ cho mình, hỏi ta bay thị thường, đã có phải phạt tiền cũng không cần, không chịu tích bước cẩn thận, nếu may bị thấy chó ra đường, là cứ đánh chết, thật là phải lắm.

QUẢNG-CHÂU-LOAN

Tình khứ lưu. — Ông Võ như-Minh, thư ký hạng sáu sở Vô-tuyến-điện được phép đổi về sở Chanh Hanoi, ngày thứ bảy 1er Juillet, ông bước chân xuống tàu từ biệt non khách-địa. Ông thật là người tình nghĩa tối, cứ công bề bao nhiêu lòng khiêm nhường, ông về ông để sự nhớ tiếc cho chúng tôi, vậy chúng tôi cầu yên sóng lặng gió cho ông mau đến nơi để hoàn-nỉ cùng gia-đình ông. Là nói vui mà ông đã từ biệt non hai năm nay.

Tối hôm nọ, hồi 7 giờ rưỡi, ở hội-quán hội Ái-hữu, tụ đủ mặt các hội viên để chào tiễn ông Minh. Lúc các hội-viên an tọa, ông hội trưởng đọc mấy lời chúc ông Minh. Ông Minh đáp mấy lời bằng Pháp-văn tỏ ý tri ân thân ái khiến cho lắm mà ông phải trở về tổ-quốc, ông lấy làm tiếc nhớ lắm. Đoạn, mỗi ông nói một câu chúc rất là vui vẻ.

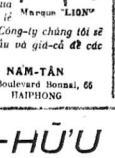
(*Xem trang thứ tư*).

BUÔN TẠI GỐC. BÁN TẠI NGON

Có lời kính đạt để Quý-khách biết : Công-ty chúng tôi mới nhận tại Hải-phòng lựa đủ các thứ ghế máy kiểu « Thonet » :

Chaises
Canapés
Fauteuils
Rocking-chairs
Porte-manteaux
Tables et Lits

Quý-khách ở xa cần thứ nào, mua hoặc mua lẻ xin viết thư cho Công-ty chúng tôi sẽ gửi ngay kiểu-mẫu và giá-cả để các Quý-khách biết.



NAM-TẤN

66, Boulevard Bonnal, 66

HAIPHONG

2062

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẢN NHIÊN 祭

Tối thứ tư:

BẠCH-VIÊN BẢO TÍN

Mấy đời bánh đúc có xương,
Mấy đời đi ghẻ có thương con chồng.
Thảm nhất chết cơn Bạch-viên, ai trông thấy cũng phải rỏ nước mắt

Tối thứ năm :

THỰ QUÁN HỘI

LƯƠNG-DUYÊN

Xem tích này mới biết những tay hảo-kiệt, lắm khi duyên gặp gỡ thực là kỳ lăng. Vũ-sinh rơ tay cứu giúp anh em Bích-ngọc thực là xuất tư tối tình thế mà đẻ đâu duyên trời trước định, hai người thục nữ thờ một anh-hùng. Trong khi gặp gỡ, lắm sự kỳ khôi, kẻ bút thần cũng khôn đường tả hết.

Tối thứ sáu

TRINH-PHỤ

Vai Trinh-phụ trong tích này cảnh ngộ lắm nỗi nên thơ. Vả lại có lạ chi nghề diễn kịch hễ càng gặp những sai sầu thảm bao nhiêu thì lại càng phải lựa cắt ra tô điểm cho thêm hay ra bấy nhiêu.

Nhắc trước

Bến tối chủ nhật này lại diễn một tích hát chèo rất hay diễn theo lối cổ, không dùng tranh cảnh. Vậy xin nhắc trước để lệ-qui lưỡng, kẻo lệ-qui lại gửi thư trách móc như buổi diễn tích (Thi-kinh) tháng trước.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 5 đến thứ ba 11 Juillet 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

AMOUR EN VITESSE ET ÉMOTION

Bài lích

Rất hay ! Rất lạ !

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

REINE LUMIÈRE

Thiên thứ hai

Nghỉ

ĐỂ CHO ĐỜN CARLOS LÊN NGÔI

MỘT KỲ THỨ IV, V và VI

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BA MŨI

Số giấy nói 313

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, không riêng « M. la-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê rẻ, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch

Quản-lý, M. Tạ-duy-Hiển

339

華 PAO-VA 寶

號八廿牌門省浦行內河京東



Làm và bán đủ các đồ vàng bạc, như : vòng, xuyến, hoa, hột, khuyên, nhẫn, v. v.....

Bán các đồ ngọc và hạt châu rất quí ở bên Tàu tải sang, đồ sứ, đồ cổ, đồng hồ, nhôm-kính, v. v.....

Làm thực tốt — Giá phải chăng

Xin Qui-khách chiếu cố đến :

Phố hàng Bồ, số 28 — Hanoi

2030

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

Tổng-cục ở số 18, Phố Má-Vỹ
Ấn-quán ở số 48, Phố Hàng Bồ } **HANOI**

ĐIỆN-THOẠI SỐ 167

Thưa các Ngài,

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ chúng tôi đã mua được cái nhà in ĐẠI-PHONG-DỤC-KÝ ở phố hàng Bồ, số nhà 45, kể từ ngày 4 Mai 1922 mà đi thời chúng tôi nhận nhà in ấy làm của thư-xã ; chúng tôi lại mới nhận được máy in chữ in ở bên Tây gửi về nữa, thực có thể làm được hết các việc in. Vậy xin các Ngài có dùng đến việc in sách vở, thư thiếp, giấy má gì thời xin gửi thư cho Bản-xã chủ-nhiệm là :

M. TRẦN-QUANG-HUY

Directeur de la Société ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

HANOI

Bộ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ rofilms của Cornell

Ông Nguyễn-văn-Lương thay cho ông Minh đã đến nơi rồi, chuyến tàu hôm 25 Juin hồi 8 giờ tối.

Tự tử hay trượt chân ? — Trong nhà pha chính, chiều hôm nọ, lúc giải tù đi làm về đến miệng, cho tù 12m rửa, thốt nhiên người đứng lên xuống giếng ngập đến cổ, lúc ròng giấy xuống thì nó lên được ngay, bị nhiều vết thương đau lắm, cho đi bọc thuốc ngay. Chưa đoán ra được rằng nó định tự tử hay là trượt chân, chẳng biết vì sao mà thế.

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Ngày 5 Juillet 1922

Giá bơ

Khu Nhà-nước . . . . . 6 f. 85
Nhà Ngân-hàng . . . . . 6 . 85

Tàu tới tàu đi

Tàu *Verdun* ở Haiphong sẽ đi Saigon, Bến-thủy, Tourane, Qui-nhơn ngày 5 Juillet hồi 11 giờ.

Tàu *Orénoque* ở Sa gon sẽ đi Haiphong ngày 4 Juillet hồi 7 giờ.

Tàu *Commandant Dorise* sẽ tới Haiphong ngày 9 Juillet.

Tàu *Amboise* ở Marseille đã đi Đông-Pháp và Nhật-bản ngày 16 Juin

Tàu *Linois* ở Marseille đã đi Đông-pháp ngày 25 Juin.

Tàu *Cordillère* đã khởi hành ở Marseille đi Đông-pháp, và Nhật-bản ngày 30 Juin.

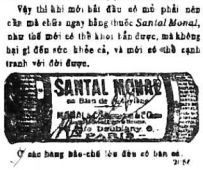
Tàu *Commissaire Pierre Lecoq* sẽ tới Haiphong ngày 12 Août.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho đau đớn ở trong đường niệu-tiện, bàng quang, quả-thận và làm cho mục mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đi liền nhiễm vào các cơ quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi uống vào thì làm lắc với nước tiểu mà thành ra xanh và rồi rảy những vật ban độ sinh ra hết sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, hết sưng, đi buốt, và không cần ống bệnh lậu được nữa. Phải cần biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngực bành, bìn quang, quả-thận, và chuyển sang các cơ quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại của chuyển sang chân-hoãi, lâm-sang qua thận mà sau lại chữa lên đến tâm-can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi lần được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có sinh cạnh tranh với đời được.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả. 2057

PHONG-TÀI

55 43, phố Xe điếu (Rue des Pipes, Hanoi.

Hiệu của người Việt-Nam
Đóng giầy tây, giầy ta

Kiểu đẹp, đa tốt, giá rẻ

Có catalogue riêng ai muốn xem hiệu sẽ gởi biếu

Ai muốn đóng giầy xin gởi kích thước, và một ít tiền đặt hiệu sẽ làm ngay

Hiệu có gởi hàng theo lối lĩnh hóa giao ngân 2054

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy cá đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà làm ra không đỡi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhân rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

NGÀI NÀO MUỐN THỪA BỐ GỖ TRẠM VÀ TRƠN THÌ XIN ĐẾN HIỆU

THUẬN-LỢI 順利

37, phố Hàng Mã-Mây, Hanoi

Hiệu tôi làm được và vẽ được đủ cả các thứ tủ, bàn ghế kiểu tây, kiểu ta, kiểu tàu, vân vân

NGUYỄN VĂN-THUẬN
SCULPTEUR
37, Rue des Pavillons Noirs Hanoi
2 04

NỘI PHÁP-THƯƠNG VĂN-TÀI

Số 7, cạnh trường Puginier

CÓ BÁN : Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá 2.800 $00

CHO THUÊ : Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot

Mới ây lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu xuyết đẹp và bành nhã. Hàng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tậm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại. 1048

Sà phòng — Chất nhờn

CO BA

Dầu — Nước xức đầu

PACHOD Frères & Cie LYON

2050

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa *a-phiện*
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $60 một chai

Thêm lượt mới — Muốn dùng thuốc này phải tập dần dần, đến sau được. Phép thì mỗi ngày có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ máu, khỏi đau-nhức, mỗi ngày. Phàm muốn làm việc gì, dùng thuốc này hay hơn.

Mấy thứ thần-hiệu hay hơn :
Các thứ thuốc nước đóng lọ nhỏ để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, *trị bệnh Giang-mai*

Thuốc ho gió SIROP PECTORAL *đặc-cổ, rất mầu.*

Thuốc LAO *chỉ người lớn dùng được thôi*

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt = 0 $ 90 một chai

Chữa các chứng lậu : chẳng kì mới hay cũ : uống thuốc cachets antiseptiques và thụt thuốc hydrargyrate của Bác-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được số đông người khỏi lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đàn bà như : Kinh nguyệt không điều, hay là khí hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau lưng, gan gan, uống thuốc này đều mau-chóng lắm, lại tuyệt tốt trong khi có thai.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÔ-SẺ

Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*

Bán cuộn và bán bao-kín

Bán rẻ và bán lẻ

« THUỐC RẺ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai rất hiệu nghiệm. Đang thuốc lúc rồi thì nên uống thuốc này cho lợi nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng nên phải uống thuốc này thì mới sạch khỏi hẳn được! Thuốc này rất lành, rất quí, rất chắc, hai giờ là giết sự sinh sản lợi hại của người có bệnh.

Muốn đóng thuốc này trong thời tháng thì nên mua một chai lớn 1 litre. Giá có 3 $ 00 mà thôi. 6

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
HANOI

HỘI KỶ-NIỆM 14 JUILLET 1922

CÁC THỨ ĐÈN

Các thứ khinh khí kiểu, cao từ 1 thước đến 5 thước.
Các thứ đèn xép. — Nhiều kiểu đẹp, nhiều màu lạ.
Nến thắp đèn lồng.
Các thứ cốc thắp đèn.
Nến thắp đèn cốc.
Các thứ có bằng giấy.

PHÁO CÂY BÔNG

Các thứ pháo cây bông thực đẹp.
Pháo xanh đỏ, giải dây, thăng thiên một trời, quay, vân vân. 2074

Nhà Bán đồ « TAM TÀM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

TAM TỈNH Y QUÁN

Hiệu chúng tôi nay có thầy thuốc ẩn mạch, biết thực hư bản nhiệt, trị bệnh biết nội ngoại của nguyên, hoàn tán cao đơn chế luyện tinh tế, hiệu nghiệm lắm lắm, đến những cực nguy cực trọng, mà số sống phần còn chữa cũng được hồi sinh khởi tử, giầu có lấy phải giá, nghèo cũng qua thì giúp để cho thực khỏi. Xin quý-khách nhận bọn Tam-Tỉnh Y-Quán ở phố hàng Mã Mây, số ninh 91. Hanoi.

Kìa kể sau bệnh như sau này :

Nội thương ngoại cảm cho bệnh, thời tiết sẩn bậy như bệnh, tinh trí không thông, tinh trí kinh niên đau bụng đau tức ho lao đàm suyễn, phù thũng cổ chương phong thấp, bất túc, đau mắt mắng mộng nam tử mộng tinh, gi tinh, lãy tinh lậu tinh, bệnh chọc hạ cam, chi, dương mai, đàn bà kinh nguyệt bất điều, khí hư huyết bất, bệnh đái, sinh đái.

Thuốc lậu đặc biệt, giá :

Một chai thuốc nước thụt	0 $ 50
Ống thụt	0 60
Một hộp thuốc uống	1 00

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.

Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON

Giá mua đông niên 8 $ 00

Thực là một tập báo riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người lịch-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất đỡ dàng lý-thú.

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui khách biết rằng chúng tôi thuộc bản chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi làm tin như là : đồ bản của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thái mà chúng tôi giữ đó làm tin thì bao giờ cũng còn là của những các nhà mua hàng chịu đem gởi ; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giữ lại các giấy má ấy. mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trang số thì cứ số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gởi.

Những các lons đã cất lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

2055

CHỮ MỚI ĐẾN !!!

Bản-quán vừa nhận được ở bên Tây, nhiều thứ chữ rất đẹp, in đủ các lối bản-quán lại có cả máy đá để in các thứ tranh vẽ thực đẹp, in đủ các mùi bản-quán lại có cả máy chụp ảnh để in nữa.

Bản-quán lại có cả các thứ máy đúc chiếc chì nữa.

Công việc làm rất nhanh, giá tính lại rất rẻ

Kính-cáo.
VĨNH-THÀNH ÂN-QUÁN

Ký 150

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Hoàng-phủ-kinh lắc đầu mà khen rằng :

— *Lệ-minh-đường* thầy còn trẻ tuổi mà đã phóng hậu như vậy, thật cũng ít có ! Cái sơ tài tạo cho nhà ta, bao giờ đám quên ! Còn quan Tuần-phủ *Sơn-đông* là *Bành-như-trạch* kia, vốn không quen biết ta bao giờ, có sao lại mạo tấu để hại ta. Việc này chắc lại *Lưu-tiệp* hãy mưu lập kế đó.

Vương-thiếu-phủ thuật-chuyện *Lưu tiệp* hiểu rõ lai lịch của con, liền gỡi một tờ phản thư cho vua phiên, chẳng ngờ lại bị con bắt được.

Nói xong lại đem tờ phản thư của *Lưu tiệp* và tờ cung-trạng của *Lưu-khuê-bích* đưa cho *Hoàng phủ-kinh* xem.

Hoàng phủ-kinh xem xong, mừng mà nói rằng :

Ngày nay thánh-thượng rộng thấy tờ phản-thư này thì chắc nhà họ *Lưu* phải tru-diệt, nhưng ta nên mật tâu triền-đình rã bắt họ *Lưu*, kẻo bắn biết mà trốn trước mất.

HỒI THỨ XLIV

Hoàng-phủ-kinh bảo *Vương-thiếu-phủ* và *Trưởng-hoa* tiền-thư rằng :

— *Lưu-tiệp* đã giao-thông với nước Phiên như vậy, ta nên mau mau tâu với thánh-thượng, để khỏi đi-lụy về sau.

Vương-thiếu-phủ lấy làm phải. Lại nói chuyện *Vệ-hoán* đêm hôm ấy được gặp con gái và chàu là *Vi-đăng-hựu*, cũng đãi riêng một tiệc gia yến để cùng nhau uống rượu. *Vi-đăng-đạt* thuật những việc trước cho *Vệ-hoán* nghe và dặn rằng :

— Việc con cái đang nam-trang, thân-phụ chớ nên tiết-lộ cho ai biết, kẻo ở dưới thuyền, có nhiều điều bất tiện.

Vệ-hoán ngẫm-nghĩ mà khen thầm rằng : con gái ta thật là người có chí ! Sáng hôm sau, các tướng vào bái-yết *Hoàng-phủ-kinh*, rồi sắp hàng đứng ra hai bên. *Hoàng-phủ-kinh* cùng *Vương-thiếu-phủ* và *Trưởng-hoa* tiền thu đến sụp lạy *Vi-đăng-đạt* mà nói rằng :

— Nội nhân và tiểu-nữ tôi được tướng-quân cứu-giúp cho, ơn ấy so bằng trời bể, nay chúng tôi xin bái tạ.

Cha con *Vệ-hoán* cũng đều quì xuống mà thưa rằng :

— Đông hệnh tương liên, đó là lẽ thường. Nay ngài xét như thế này, nếu cha con tôi dám nhận lạy, há chẳng đốc-tội mà tổn mất tuổi thọ lắm ru !

Nói xong, cũng đến sụp lạy *Hoàng-phủ kinh* lại nói với *Hàng-hiệu* rằng

— Tướng-quân khinh tài trọng nghĩa, cứu giúp tiện-nhi, lại chỉ-bảo cho tiện-nhi biết đường học đạo ngày nay mới làm nên được công-nghiệp này. Cha con tôi được cùng nhau gặp-gỡ, mà đề di-lụy cho tướng quân vợ chồng phải chia rẽ nhau. Cái ơn tái-tạo ấy, cha con tôi cũng xin lạy ta

Nói xong, lại cùng nhau sụp lạy. *Hùng-hiệu* luống-cuống không biết làm thế nào, cũng sụp xuống lạy mà thưa rằng :

— Chẳng qua là bởi tấm lòng trung hiếu của nhà *Hoàng-phủ* cảm-động đến trời đất, cho nên mới làm được cái công-nghiệp lẫy lừng này, khiến chúng tôi cũng được dự chút về-vang vậy.

Trưởng-hoa tiền-thư lui vào khoang trong, *Hoàng-phủ-kinh* truyền mở tiệc cũng các tướng nũng rượu vui. Định 5 ngày nữa thì họ quân trở về, các tướng đều lấy làm mừng-rỡ, nồng mãi đến chiều tối mới tan.

Cha con *Hoàng-phủ kinh* đang một tờ biểu biện oan, lại đem tờ phản-thư của *Lưu-tiệp* cùng tờ cung-trạng của *Lưu-khuê-bích* đính theo để tâu thiên-tử

Vương-thiếu-phủ lại viết riêng một phong thư trình với *Lệ-minh-đường*, thuật rõ tình-hình việc đánh Phiên và bắt được phản-thư của *Lưu tiệp*. hiện nay đã dâng biểu để tâu thiên-tử, vân vân.

Sáng hôm sau, *Vương-thiếu-phủ* gọi *Hùng-hiệu* vào mà dặn rằng :

— Tướng-quân nên dàng một chiếc khoái-thuyền, đi suốt ngày đêm, mau mau tiến Kinh, trước vào trình ấn-sư ta là ông *Lệ-minh-đường*, rồi sau hãy tâu thiên-tử để bắt *Lưu-tiệp*. Tướng quân nên hỏa tốc đi ngay, chớ có chậm trễ.

Hùng-hiệu vâng lệnh, đem các đạo biểu-văn xuống thuyền tức khắc đi ngay. Thời-giờ thấm thoắt, bỗng đã đến kỳ ban-sư, *Thần-vũ đạo-nhân* cùng *Đan-sơn-yên* đến tiễn hành. Quân *Nguyên* bắn 3 phát súng, rồi đi trống kéo buồm quay thuyền về.

Thần-vũ đạo-nhân nói với *Đan-sơn-yên* rằng :

Ngày nay bần đạo về nơi tu-hành, không sang nước Phiên nữa, nhờ Phò-mã tân hộ với vua Phiên cho.

Đan-sơn-yên đang muốn nài-ép ở lại thì *Thần-vũ đạo-nhân* đã cưỡi mây đi mất rồi. *Đan-sơn-yên* thu thập chiến-thuyền về tâu với vua Phiên, vua Phiên cảm cái ơn to của *Vương-thiếu-phủ*. từ bấy giờ thực lòng qui-thuận, không hề biếu đổi.

Lại nói chuyện trưởng tiên-phong *Hùng-hiệu* đi chưa đầy 10 ngày, đã tới *Đăng-châu*, chỉ nói là phụng mệnh quan Nguyên-soái về Kinh tâu việc, chứ không kể chi đến chuyện ban-sư cả. Khi đến cảng-khẩu, *Hùng-hiệu* giao thuyền cho thủy-quân ở đấy, rồi phi ngựa thẳng tới *Bắc kinh*.

Thủy-quân hỏi chuyện các thủy-thủ, mới biết quan Nguyên-soái *Vương-thiếu phủ* tức là *Hoàng-phủ thiếu hoa* thay họ đợi tin, mà ngày nay cha con lại được gặp nhau, liền tức khắc vào báo cho quân Tổng-binh biết để chuyển báo với các quan văn-vũ trong thành.

Quan Tuần-phủ là *Bành-như trạch* giật mình kinh hoảng, sợ khi *Hoàng-phủ-kinh* bắt triều thì cái tội mạo-tấu của mình khi trước phải lộ ra mất, với vàng viết thư mà người tiến Kinh báo với *Lưu-tiệp* để liệu kế mà đề phòng, nhưng bức thư ấy tới nơi thì sự phản nghịch của *Lưu-tiệp* đã phát lộ rồi, cũng chẳng ích gì cả.

Bành-như-trạch sẽn soạn đến càng - khẩn để đón đại-binh của *Vương-thiếu-phủ*. Cách mấy hôm sau, đại binh kéo đến ở dưới thuyền lục-tục lên bộ. *Hoàng-phủ-kinh* trông thấy, *Bành-như-trạch*, cũng tiếp đãi tử tế, ân-cần hỏi-han, rồi đại-binh kéo về *Đăng-châu* để hạ trại.

Bành-như-trạch đã biết *Hoàng-phủ-kinh* tức là thân-phụ *Vương-thiếu-phủ*, truyền quân mở tiệc để chúc mừng. Khi đại-binh chưa lên bộ, *Vương-thiếu-phủ* đã mật sai một viên tiểu-tướng đem *Lưu-khuê-bích* bỏ vào tù-xa, che kín bốn mặt, giam ở trong quân, lại giải cả bọn *Tân-trai-bảo* và hơn 60 tên thủy-thủ đi theo nữa.

Lưu-khuê bích từ xưa đến nay vẫn phải cầm cố tại trong thuyền, tính không biết sự tình mật ngọt ra làm sao cả, đến khi biết tin *Vương thiếu-phủ* tức là *Hoàng-phủ thiếu-hoa*, ngày nay cha con lại được gặp nhau thì *Lưu-khuê-bích* tự-liệu khó lòng giữ toàn tính-mệnh, có lẽ cả thân-phụ cũng phải liên-lụy vì mình, thụy vậy chẳng còn kế gì mà thi hành cho được.

(Còn nữa).